

Phụ lục V
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TĨNH
MST: 3001658799

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 29/TLNHT
 Về việc thực hiện Công bố
 thông tin của DN nhà nước

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 5 năm 2020

Năm báo cáo: năm 2019

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 và 3 năm trước

	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu					
-	Diện tích tưới tiêu	Ha	42.789	42.294,74	42.074,47	41.841,36
-	Kinh doanh nước thô	M3	13.031.176	20.486.580	13.331.337	6.509.631
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	54.128	63.078,43	56.654,79	49.899,2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.295,90	10.581,19	4.565,83	5.164,3
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.842,30	2.909,20	2.988,00	948,5
5	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr.đồng	105.944	64.160	67.356	41.500
-	Nguồn ngân sách	Tr.đồng	16.600	32.164	19.793	8.500
-	Vốn vay	Tr.đồng	89.344	32.000	47.563	33.000
6	Tổng lao động	Người	335	335	335	335
7	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	19.834	21.479,44	22.428,35	21.731,19
-	Quỹ lương quản lý	Tr.đồng	1.836	1.556,11	1.483,20	1.564,5
-	Quỹ lương lao động	Tr.đồng	17.998	19.923,33	20.945,15	20.166,69

2. Công tác quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019: *JP*

Công ty TNHH MTV thủy lợi được giao nhiệm vụ làm Chủ đầu tư của 05 dự án, bao gồm: tiểu dự án Hồ chứa nước Khe Xai, dự án sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Bộc Nguyên, dự án Đường ứng cứu hồ Kẻ Gỗ, dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường ống dẫn nước số 2 từ đập phụ II Kẻ Gỗ về hồ chứa nước Bộc Nguyên và dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7). Nhìn chung, các dự án đều đã triển khai đến bước hoàn thành, chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng để phục vụ tưới tiêu như mục tiêu của các dự án đã đặt ra.

Cụ thể như sau:

- Tiểu dự án HCN Khe Xai: Với tổng mức đầu tư 206.565 triệu đồng, đến nay đã hoàn thành các hạng mục công trình với tổng giá trị khối lượng đã nghiệm thu là 199.505 triệu đồng; đã bàn giao đưa vào sử dụng. Đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

- Dự án Hồ chứa nước Bộc Nguyên: Với tổng mức đầu tư 209.921 triệu đồng, đến nay đã hoàn thành xong các hạng mục công trình, tổng giá trị khối lượng đã nghiệm thu là 188.998 triệu đồng. Dự án đang bước vào giai đoạn chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng.

- Dự án Đường ứng cứu hồ Kẻ Gỗ: Với tổng mức đầu tư 127.252 triệu đồng, đến nay đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng. Tổng giá trị khối lượng hoàn thành nghiệm thu đến thời điểm này là 121.959 triệu đồng. Dự án đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình Tuyến đường ống dẫn nước số 2 từ đập phụ II Kẻ Gỗ về hồ chứa nước Bộc Nguyên: Tổng mức đầu tư được phê duyệt là 33.314 triệu đồng, tổng giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu là 29.000 triệu đồng. Công trình đang được chuẩn bị bàn giao đưa vào sử dụng.

- Dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Hà Tĩnh (WB7): Đang trong giai đoạn thực hiện dự án, với tổng mức đầu tư được phê duyệt: 703.832 triệu đồng, Trong đó: Vốn vay WB 610.422 triệu đồng; Vốn đối ứng trong nước 93.410 triệu đồng.

Tổng giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu tính đến thời điểm báo cáo là: 537.182 triệu đồng; Trong đó vốn ngoài nước là 477.832 triệu đồng.

3. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

3.1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, và các Sở Ngành cấp tỉnh trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty.

- Công tác phối hợp chỉ đạo điều hành tưới giữa Công ty và 6 huyện, thành phố và thị xã thực hiện thường xuyên liên tục đảm bảo phối hợp tốt; các cụm, trạm phối hợp với các xã, phường trong quá trình tưới đảm bảo hiệu quả trong phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Công ty đã có kinh nghiệm điều tiết mở nước tự chảy phục vụ nhân dân sản xuất nhiều năm trong hệ thống, nên việc điều hành phân phối nước cho các vùng cao, vùng xa được chú trọng và việc vận hành điều tiết các cụm, trạm đã đồng bộ.

- Mục nước đầu vụ sản xuất vụ Xuân 2019 của các hồ chứa trong hệ thống đủ nước phục vụ sản xuất năm 2019.

- Kênh chính, kênh cấp 1 và một số kênh cấp 2 vừa được sửa chữa, nâng cấp từ Dự án WB3, WB7, ADB và nguồn vốn sửa chữa lớn.

- Trước và sau các đợt tưới Công ty triển khai đồng bộ việc bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, đảm bảo kênh thông thoáng dẫn nước vào đồng ruộng thuận lợi và tổ chức hội nghị “khách hàng”, cùng chính quyền các địa phương hưởng lợi bàn, thống nhất các giải pháp thực hiện nhằm sản xuất vụ Xuân thắng lợi.

3.2. Khó khăn

- Thời tiết diễn biến bất lợi cho sản xuất nông nghiệp.

- Một số hồ chứa ở vùng Kỳ Anh và Hương Khê không có tài liệu quản lý, vận hành và đã xuống cấp.

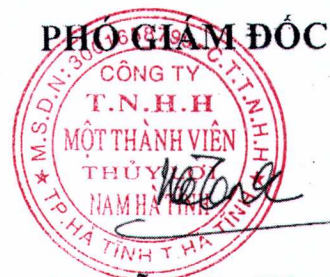
- Một số công trình trên kênh và tuyến kênh đất trong hệ thống đặc biệt là một số đoạn của kênh chính Sông Rác, vùng Hương Khê chưa được nâng cấp, sửa chữa đã xuống cấp nghiêm trọng thường bị sự cố trong quá trình mở nước phục vụ sản xuất. Một số tuyến kênh đi qua vùng đồi núi, vùng có nền địa chất yếu thường bị sạt, trượt, bồi lấp, đứt gãy vào mùa mưa lũ.

- Một số tổ chức dùng nước của các địa phương hoạt động không hiệu quả; một bộ phận không nhỏ trong nhân dân thiếu quan tâm vào sản xuất nông nghiệp, hệ thống kênh mương nội đồng chưa được quan tâm đúng mức; ý thức tiết kiệm nước chưa cao, lãng phí nước, không chú trọng đắp bờ giữ nước, thất thoát nước xuống các trục tiêu còn nhiều.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của nhà nước về “Quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi” của một bộ phận người dân còn rất hạn chế.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch – Đầu tư;
- Sở Kế hoạch – Đầu tư;
- Sở Thông tin truyền thông;
- Lưu KH, VT



Nguyễn Văn Tâm